

Số: **2155/QĐ-UBND**

Bình Định, ngày 26 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10/01/2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính Quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

Căn cứ Công văn số 285/UBND-DTTS ngày 29/3/2018 của Ủy ban Dân tộc về việc triển khai thực hiện Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 392a/UBND-DTTS ngày 20/4/2018 của Ủy ban Dân tộc về việc hướng dẫn bổ sung thực hiện Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Công văn số 7020/BTC-NSNN ngày 14/6/2018 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn cơ chế tài chính quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện chính sách quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Ban Dân tộc tại Tờ trình số 263/TTr-BDT ngày 13/6/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Giao Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với Giám đốc các Sở, ngành: Tài chính, Nội vụ, Công an, Chủ tịch UBND các huyện: Vĩnh Thạnh, An Lão, Tây Sơn, Vân Canh, Hoài Ân và Phù Cát và các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Điều 3. Quyết định này thay thế Quyết định số 175/QĐ-UBND ngày 06/4/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn

b) Chính sách thực hiện trực tiếp đối với người có uy tín, đảm bảo công khai, minh bạch, đúng đối tượng và đúng chế độ.

c) Người có uy tín do địa phương trực tiếp quản lý, phân công, phân cấp thực hiện chính sách và công tác vận động, phát huy vai trò của người có uy tín trên địa bàn tỉnh.

d) Trường hợp người có uy tín thuộc đối tượng được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ với cùng tính chất thì chỉ được hưởng một chính sách với mức hỗ trợ cao nhất.

3. Tiêu chí, đối tượng, điều kiện lựa chọn người có uy tín

a) Tiêu chí lựa chọn người có uy tín:

- Là công dân Việt Nam, không phân biệt thành phần dân tộc, cư trú hợp pháp tại Việt Nam;

- Bản thân và gia đình gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương;

- Là người tiêu biểu, có nhiều công lao, đóng góp trong các phong trào thi đua yêu nước, xóa đói giảm nghèo, bảo vệ an ninh trật tự, giữ gìn bản sắc văn hóa và đoàn kết các dân tộc;

- Hiểu biết về văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán dân tộc; có mối liên hệ chặt chẽ và có ảnh hưởng trong dòng họ, dân tộc và cộng đồng dân cư;

- Có khả năng quy tụ, tập hợp đồng bào dân tộc thiểu số trong phạm vi nhất định bằng lời nói, qua việc làm, được người dân trong cộng đồng tín nhiệm, tin tưởng, nghe và làm theo.

b) Đối tượng lựa chọn

Người có uy tín được lựa chọn từ các đối tượng sau:

- Cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang theo quy định của pháp luật hiện hành có quá trình công tác lâu năm, có cống hiến cho dân tộc, đất nước đã nghỉ công tác;

- Già làng, trưởng thôn, trưởng dòng họ hoặc những người thường được đồng bào dân tộc thiểu số mời thực hiện các nghi lễ cầu cúng cho gia đình, dòng họ, thôn, làng;

- Chức sắc, chức việc trong các tôn giáo ở vùng dân tộc thiểu số (Phật giáo, Hồi giáo, Tin lành, Công giáo,...);

- Nhân sỹ, trí thức, doanh nhân, nhà giáo, người hành nghề chữa bệnh giỏi hoặc người có điều kiện kinh tế thường giúp đỡ và được đồng bào tín nhiệm.

c) Điều kiện bình chọn người có uy tín

- Mỗi thôn thuộc vùng dân tộc thiểu số có ít nhất 1/3 số hộ gia đình hoặc số nhân khẩu là người dân tộc thiểu số được bình chọn 01 (một) người có uy tín;

- Trường hợp thôn không đủ điều kiện quy định tại tiết 1, điểm c nêu trên hoặc có nhiều thành phần dân tộc cùng sinh sống, căn cứ tình hình thực tế và đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định số lượng người có uy tín được bình chọn, nhưng tổng số

người có uy tín được bình chọn không vượt quá tổng số thôn của vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

4. Chế độ, chính sách đối với người có uy tín

a) Cung cấp thông tin

- Định kỳ hoặc đột xuất người có uy tín được phổ biến, cung cấp thông tin mới về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tình hình, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh trật tự và kết quả thực hiện các Chương trình, dự án, chính sách dân tộc đang thực hiện ở địa phương;

- Người có uy tín được cấp (không thu tiền): 01 tờ Báo Dân tộc và Phát triển của Ủy ban Dân tộc; 01 tờ báo Bình Định (Báo địa phương);

- Người có uy tín được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, quốc phòng, an ninh, chính sách dân tộc và kỹ năng hòa giải, tuyên truyền, vận động quần chúng;

- Người có uy tín được thăm quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, giữ gìn bản sắc văn hóa và đoàn kết dân tộc do UBND tỉnh xác định, thực hiện.

b) Hỗ trợ vật chất, động viên tinh thần

Theo phân cấp quản lý thực hiện chính sách, người có uy tín được:

- Thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết của các dân tộc thiểu số không quá 02 lần/năm; mức chi không quá 500.000 đồng/người/lần;

- Thăm hỏi, hỗ trợ người có uy tín bị ốm đau không quá 01 lần/năm. Mức chi: không quá 3.000.000 đồng/người/năm đối với cấp Trung ương; không quá 1.500.000 đồng/người/năm đối với cấp tỉnh; không quá 800.000 đồng/người/năm đối với cấp huyện;

- Thăm hỏi, hỗ trợ hộ gia đình người có uy tín gặp khó khăn (thiên tai, hỏa hoạn). Mức chi không quá 2.000.000 đồng/gia đình/năm đối với cơ quan Trung ương; không quá 1.000.000 đồng/gia đình/năm đối với cơ quan cấp tỉnh; không quá 500.000 đồng/gia đình/năm đối với cơ quan cấp huyện;

- Thăm viếng, động viên khi người có uy tín, thân nhân trong gia đình (bố, mẹ, vợ, chồng, con) qua đời. Mức chi không quá 2.000.000 đồng/trường hợp đối với cơ quan Trung ương; không quá 1.000.000 đồng/trường hợp đối với cơ quan cấp tỉnh; không quá 500.000 đồng/trường hợp đối với cơ quan cấp huyện;

c) Khen thưởng

Người có uy tín có thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ an ninh, trật tự, giữ gìn bản sắc văn hóa và đoàn kết dân tộc được biểu dương, khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn hiện hành về thi đua, khen thưởng.

d) Các đoàn đại biểu người có uy tín do địa phương tổ chức đến thăm, làm việc tại các cơ quan của Đảng, Quốc hội, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc các cấp ở Trung ương và địa phương được đón tiếp, tặng quà lưu niệm. Mức chi tặng quà

không quá 500.000 đồng/đại biểu; chi đón tiếp thực hiện theo quy định hiện hành về chế độ chi tiếp khách trong nước.

5. Thủ tục công nhận và đưa ra khỏi danh sách người có uy tín

a) Công nhận người có uy tín

Người có uy tín được bình chọn, công nhận 05 năm một lần, được thực hiện trong Quý IV và hoàn thành trước ngày 30 tháng 11 của năm bình chọn theo trình tự sau:

- Trưởng thôn tổ chức họp thôn (có sự tham gia của ít nhất 2/3 số hộ gia đình trong thôn) phổ biến về nội dung chính sách, tiêu chí, điều kiện bình chọn người có uy tín quy định tại Mục II của Kế hoạch này và đề cử người có uy tín (theo Mẫu số 01 tại Phụ lục kèm theo Quyết định này) gửi Trưởng ban công tác mặt trận thôn;

Trưởng ban công tác mặt trận thôn tổ chức họp liên tịch (có sự tham gia của đại diện Chi ủy, chính quyền, Ban công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể và đại diện hộ dân trong thôn), lập danh sách đề nghị công nhận người có uy tín gửi Ủy ban nhân dân cấp xã (01 bộ hồ sơ gồm: văn bản đề nghị và biên bản họp liên tịch theo Mẫu số 02 tại Phụ lục kèm theo Quyết định này);

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của thôn, Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, kiểm tra và lập hồ sơ (01 bộ gồm: văn bản đề nghị kèm theo danh sách và biên bản theo Mẫu số 03 tại Phụ lục kèm theo Quyết định này) gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của các xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp, kiểm tra và lập hồ sơ (01 bộ gồm: văn bản đề nghị, danh sách theo Mẫu số 04 tại Phụ lục kèm theo Quyết định này và bản tổng hợp hồ sơ đề nghị của các xã) gửi về Ban Dân tộc;

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của các huyện, Ban Dân tộc tổng hợp, thống nhất với Công an tỉnh, UBMTTQVN tỉnh và các ngành chức năng liên quan hoàn thiện hồ sơ (01 bộ gồm: tờ trình, danh sách đề nghị công nhận người có uy tín theo Mẫu số 04 tại Phụ lục kèm theo Quyết định và bản tổng hợp hồ sơ đề nghị của các huyện), trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh sách người có uy tín trên địa bàn tỉnh.

b) Bổ sung người có uy tín

- Hàng năm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định bổ sung người có uy tín trên cơ sở đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với các trường hợp:

+ Để thay thế các trường hợp quy định tại tiết 1, điểm c, khoản 5, Mục II của Kế hoạch này.

+ Địa bàn chưa có người có uy tín và đủ điều kiện quy định tại điểm c, khoản 3, Mục II của Kế hoạch này.

- Thủ tục bổ sung người có uy tín thực hiện theo quy định tại điểm a, khoản 5, Mục II của Kế hoạch này.

c) Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín

- Các trường hợp đưa ra khỏi danh sách người có uy tín:
 - + Người có uy tín chết.
 - + Người có uy tín đã chuyển nơi khác sinh sống hoặc do sức khỏe yếu, tự nguyện xin rút khỏi danh sách người có uy tín (theo Mẫu số 05 tại Phụ lục kèm theo Quyết định này).
 - + Người có uy tín vi phạm pháp luật.
 - + Người có uy tín mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật hiện hành.
 - + Người có uy tín giảm sút uy tín, không đảm bảo đủ các tiêu chí theo quy định tại điểm a, khoản 3, Mục II của Kế hoạch này.
- Trình tự đưa ra khỏi danh sách người có uy tín:
 - + Khi có các trường hợp quy định tại tiết 1, điểm c, khoản 5, Mục II của Kế hoạch này, Trưởng ban công tác Mặt trận thôn tổ chức họp liên tịch (có sự tham gia của đại diện Chi ủy, chính quyền, Ban công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể và đại diện hộ dân trong thôn), lập đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín gửi Ủy ban nhân dân cấp xã (01 bộ gồm: văn bản đề nghị, biên bản họp theo Mẫu số 06 tại Phụ lục kèm theo Quyết định này và các giấy tờ có liên quan).
 - + Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của thôn, Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra và lập hồ sơ (01 bộ gồm: văn bản đề nghị, biên bản theo Mẫu số 07 tại Phụ lục kèm theo Quyết định này và các giấy tờ liên quan) gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện.
 - + Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp, kiểm tra và lập hồ sơ (01 bộ gồm: văn bản đề nghị kèm theo danh sách và bản tổng hợp hồ sơ đề nghị của xã) trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi Ban Dân tộc tỉnh.
 - + Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của huyện, Ban Dân tộc tổng hợp, thống nhất với Công an tỉnh, UBMTTQVN tỉnh và các ngành chức năng liên quan hoàn thiện hồ sơ (01 bộ gồm: tờ trình kèm theo danh sách đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín và bản tổng hợp hồ sơ đề nghị của các huyện), trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trên địa bàn tỉnh.

6. Kinh phí thực hiện chính sách

1. Kinh phí để thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số do ngân sách nhà nước đảm bảo.
2. Ngân sách tỉnh đảm bảo cho các hoạt động triển khai và thực hiện chế độ, chính sách của các cơ quan tỉnh; ngân sách huyện đảm bảo cho các hoạt động triển khai và thực hiện chính sách, chế độ của các cơ quan huyện và được cân đối trong dự toán ngân sách hàng năm của địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Nếu ngân sách địa phương (tỉnh, huyện) không đủ khả năng cân đối thì đề nghị ngân sách cấp trên hỗ trợ.
3. Hàng năm, các cơ quan, đơn vị chức năng căn cứ nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, lập dự toán kinh phí thực hiện chính sách đối với người có uy tín theo nội dung chi, chế độ chi tiêu tài chính và mức chi cụ thể nêu trên, lập dự

toán ngân sách của cơ quan, đơn vị mình gửi cơ quan tài chính cùng cấp trình Ủy ban nhân dân huyện tổng hợp (đối với cơ quan ở huyện) gửi Ban Dân tộc tỉnh; đối với cơ quan cấp tỉnh gửi Ban Dân tộc tỉnh để tổng hợp chung toàn tỉnh và tham mưu trình cấp có thẩm quyền quyết định.

4. Công tác lập dự toán và quyết toán kinh phí về chính sách đối với người có uy tín thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn liên quan.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Dân tộc

Là đơn vị đầu mối, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện chính sách đối với người có uy tín trên địa bàn tỉnh. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan liên quan thực hiện các nội dung sau:

a) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, tổng kết, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện và hỗ trợ các sở, ngành và các huyện liên quan thực hiện có hiệu quả các chính sách quy định tại Kế hoạch này.

b) Thực hiện cấp Báo Dân tộc và Phát triển của Ủy ban Dân tộc và Báo Bình Định (báo địa phương) cho người có uy tín; tổ chức tập huấn, cung cấp thông tin, tài liệu cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, thực hiện chính sách và vận động người có uy tín ở các địa phương;

c) Tổ chức tiếp đón, thăm hỏi, giao lưu, gặp gỡ, hội thảo, tọa đàm, trao đổi kinh nghiệm, biểu dương, khen thưởng người có uy tín tiêu biểu, xuất sắc ở các vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh. Chịu trách nhiệm thực hiện hỗ trợ vật chất và tinh thần cho người có uy tín (đối với người được đại diện lãnh đạo tỉnh thăm hỏi và hỗ trợ vật chất) theo chế độ quy định.

d) Tổ chức tập huấn, cung cấp thông tin, tham quan, học tập kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo đúng quy định.

đ) Hàng năm, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Nội vụ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra UBND các huyện liên quan triển khai việc bình chọn và công nhận người có uy tín tiêu biểu trên địa bàn huyện;

e) Định kỳ hàng năm giúp UBND tỉnh tổng kết, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện chính sách gửi Ủy ban Dân tộc để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương theo quy định.

2. Sở Tài chính

a) Hướng dẫn cơ chế tài chính quản lý, sử dụng kinh phí và bố trí kinh phí thực hiện chính sách quy định tại Kế hoạch này và Công văn số 7020/BTC-NSNN ngày 14/6/2018 của Bộ Tài chính.

b) Phối hợp với Ban Dân tộc tổng hợp kế hoạch kinh phí hàng năm, tham mưu giúp UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua và kiến nghị Trung ương hỗ trợ ngân sách bảo đảm thực hiện chính sách quy định tại Quyết định 12/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

3. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc và các ngành liên quan thực hiện chính sách quy định tại Kế hoạch này đối với người có uy tín được phân công quản lý.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc, các Sở, ngành và các địa phương liên quan chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí và hệ thống thông tin cơ sở tăng cường thông tin, tuyên truyền thực hiện chính sách và công tác vận động, phát huy vai trò của người có uy tín với các hình thức đa dạng, phù hợp với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Nội vụ

Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện chính sách khen thưởng người có uy tín có thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội và công tác bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các quy định hiện hành về thi đua, khen thưởng.

6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chịu trách nhiệm triển khai và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín tham gia đấu tranh chống tội phạm, giữ gìn an ninh, trật tự xã hội tại địa phương mà bị thương hoặc hy sinh thì làm thủ tục, trình tự xem xét, quyết định công nhận người có uy tín là thương binh hoặc liệt sỹ và được hưởng các chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng theo quy định của pháp luật.

7. Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Bình Định

Kịp thời thông tin, tuyên truyền để cộng đồng các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh hiểu và có thông tin chính xác về chính sách, chế độ, quy trình bình xét đối với người có uy tín là đồng bào dân tộc thiểu số.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Phối hợp với các đoàn thể chính trị - xã hội giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch, đảm bảo dân chủ, công bằng, đúng đối tượng. Đồng thời, chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp phối hợp cấp ủy Đảng, chính quyền cùng cấp tham gia giới thiệu bình chọn và xét duyệt người có uy tín bảo đảm dân chủ, công khai, công bằng, đúng đối tượng và thực hiện đúng chế độ.

9. Ủy ban nhân dân các huyện Vĩnh Thạnh, An Lão, Vân Canh, Hoài Ân, Tây Sơn, Phù Cát

a) Chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện việc lập danh sách, phân cấp quản lý, phân công thực hiện chính sách và công tác vận động, phát huy vai trò của người có uy tín ở địa phương;

b) Giao cơ quan công tác dân tộc cấp huyện, hoặc bộ phận theo dõi công tác dân tộc là cơ quan Thường trực giúp Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện Kế hoạch này;

c) Chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương thường xuyên kiểm tra, giám sát đảm bảo việc thực hiện chính sách đúng đối tượng, đúng chế độ và kịp thời; định kỳ tổng kết, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện chính sách gửi Ban Dân tộc để tổng hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

d) Chịu trách nhiệm trong việc tổ chức thực hiện chính sách Hỗ trợ vật chất, động viên tinh thần đối với người có uy tín quy định tại Quyết định 12/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện; hàng năm xây dựng kế hoạch kinh phí thực hiện chính sách này gửi cho Ban Dân tộc để tổng hợp chung báo cáo UBND tỉnh;

đ) Hàng năm, UBND các huyện có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan công tác dân tộc tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện các nội dung sau:

- Tổ chức bình chọn và công nhận người có uy tín tiêu biểu trên địa bàn huyện theo quy định. Phối hợp với Ban Dân tộc và các sở, ngành liên quan thực hiện chính sách cung cấp thông tin cho người có uy tín vùng DTTS quy định tại Quyết định 12/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện;

- Xét chọn và khen thưởng người có uy tín trên địa bàn huyện hoặc lập hồ sơ đề nghị cấp trên xét khen thưởng đối với người uy tín có thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ an ninh, trật tự ở địa phương theo quy định của Luật Thi đua - Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Lập kế hoạch và cân đối kinh phí để thực hiện chính sách đối với người có uy tín; nếu ngân sách huyện không đủ khả năng cân đối thì đề nghị ngân sách cấp trên hỗ trợ; báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh (qua Ban Dân tộc) tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, báo cáo Thủ tướng Chính phủ đúng thời gian quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có gì khó khăn, vướng mắc, báo cáo kịp thời cho Ban Dân tộc để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.



Nguyễn Tuấn Thanh



PHỤ LỤC

Quyết định số **2155/QĐ-UBND**
ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

| Biểu mẫu | Nội dung |
|-----------------|---|
| Mẫu số 01 | Biên bản hội nghị dân cư thôn đề cử người có uy tín |
| Mẫu số 02 | Biên bản họp liên tịch thôn bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín |
| Mẫu số 03 | Biên bản kiểm tra kết quả bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín của các thôn |
| Mẫu số 04 | Tổng hợp danh sách bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín |
| Mẫu số 05 | Đơn đề nghị rút khỏi danh sách người có uy tín |
| Mẫu số 06 | Biên bản họp liên tịch thôn đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín |
| Mẫu số 07 | Biên bản kiểm tra đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín |

Zm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỘI NGHỊ DÂN CƯ THÔN

Đề cử người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số

Hôm nay, ngày.... tháng... năm, tại thôn (ghi rõ địa điểm tổ chức).....

Chúng tôi gồm:

- Đại diện Chi ủy thôn (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện chính quyền (ghi rõ họ, tên, chức danh)
- Đại diện Mặt trận (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện các tổ chức đoàn thể (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Số hộ gia đình dự họp/tổng số hộ trong thôn:
- Chủ trì: Ông (bà):Chức danh: Trưởng thôn.
- Thư ký (ghi rõ họ, tên, chức danh):

Sau khi nghe Trưởng thôn phổ biến về tiêu chí, Điều kiện bình chọn người có uy tín và nội dung chính sách quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ, hội nghị đã thống nhất đề cử người có uy tín của thôn năm... như sau:

| Số TT | Họ và tên | Giới tính/ Năm sinh | | Dân tộc | Nơi cư trú | Trình độ văn hóa/ chuyên môn | Kết quả * | | | | Lý do |
|-------|-----------|------------------------|----|---------|------------|---------------------------------|-----------|---------|--------------|---------|-------|
| | | Nam | Nữ | | | | Đồng ý | | Không đồng ý | | |
| | | | | | | | Số người | Tỉ lệ % | Số người | Tỉ lệ % | |
| | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | |
| | Tổng số | | | | | | | | | | |

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

Đại diện hộ dân
 (ký, ghi rõ họ tên của đại diện.
 03 hộ dân dự họp)

Thư ký
 (ký, ghi rõ họ tên)

Trưởng thôn
 (ký, ghi rõ họ tên)

* **Ghi chú:** Mỗi thôn đề cử không quá 02 người. Người được đề cử phải đạt trên 50% tổng số đại biểu dự họp đồng ý và có tỷ lệ cao nhất (bằng hình thức biểu quyết giơ tay).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP LIÊN TỊCH THÔN
Bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín
trong đồng bào dân tộc thiểu số

Hôm nay, ngày.... tháng... năm..., tại thôn (ghi rõ địa điểm tổ chức)

Chúng tôi gồm:

- Đại diện Chi ủy thôn (ghi rõ họ, tên, chức danh):

- Đại diện chính quyền (ghi rõ họ, tên Trưởng thôn hoặc Phó trưởng thôn):

- Đại diện Mặt trận (ghi rõ họ, tên, chức danh):

- Đại diện các tổ chức đoàn thể (Mỗi đoàn thể cử 01 người đại diện tham dự, ghi rõ họ, tên, chức danh):

- Đại diện hộ gia đình DTTS trong thôn (ghi rõ họ, tên): (tối thiểu 03 hộ gia đình)

- Chủ trì: Ông (bà):Chức danh: Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn.

- Thư ký (ghi rõ họ, tên, chức danh):

Sau khi xem xét danh sách đề cử của thôn; căn cứ tiêu chí, Điều kiện bình chọn người có uy tín quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến tham gia của đại diện các ban, ngành, đoàn thể dự họp, cuộc họp thống nhất đề nghị công nhận người có uy tín của thôn nămnhư sau:

| Số TT | Họ và tên | Giới tính/ Năm sinh | | Dân tộc | Nơi cư trú | Trình độ văn hóa/ chuyên môn | Kết quả * | | | | Lý do |
|-------|-----------|------------------------|----|---------|------------|---------------------------------|------------------------|---------|------------------------|---------|-------|
| | | Nam | Nữ | | | | Đồng ý | | Không đồng ý | | |
| | | | | | | | Số người (số phiếu) | Tỷ lệ % | Số người (số phiếu) | Tỷ lệ % | |
| | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | |
| | Tổng số | | | | | | | | | | |

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

Thư ký
(ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện chính quyền
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Mặt trận
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Chi ủy
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện các Đoàn thể
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện hộ dân
(ký, ghi rõ họ tên)

*** Ghi chú:**

- Bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết giơ tay do Hội nghị quyết định. Người được bình chọn, đề nghị là người có uy tín phải đạt trên 50% tổng số đại biểu dự họp đồng ý và có tỷ lệ bình chọn cao nhất.

- Đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn tham dự với vai trò giám sát, không tham gia bỏ phiếu hoặc biểu quyết bình chọn người có uy tín; trường hợp bình chọn bằng bỏ phiếu kín, tổ kiểm phiếu phải có sự tham gia của đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn.

- Trường hợp có nhiều hơn số lượng người được bình chọn/thôn mà có kết quả bình chọn bằng nhau thì đưa cả vào danh sách bình chọn gửi UBND xã/phường/thị trấn xem xét, quyết định.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN KIỂM TRA
Kết quả bình chọn, đề nghị công nhận
người có uy tín năm**

Hôm nay, ngày....tháng...năm....., tại UBND xã (ghi rõ địa điểm tổ chức)

Chúng tôi gồm:

- Đại diện Đảng ủy xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):

.....
- Đại diện UBND xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):

.....
- Đại diện Công an xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):

.....
- Đại diện Ủy ban MTTQ xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):

.....
- Đại diện các tổ chức đoàn thể của xã/phường/thị trấn (Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia; ghi rõ họ, tên, chức danh).

.....
- Chủ trì: Ông (bà)Chủ tịch (hoặc Phó CT) UBND xã/phường/thị trấn.

- Thư ký: Ông (bà) (ghi rõ họ, tên, chức danh)

Căn cứ đề nghị của các thôn và kết quả kiểm tra; căn cứ tiêu chí, Điều kiện bình chọn người có uy tín quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến tham gia của đại diện các ban, ngành, đoàn thể dự họp, cuộc họp thống nhất:

| Số TT | Họ và tên | Giới tính/ Năm sinh | | Dân tộc | Nơi cư trú | Trình độ văn hóa/ Chuyên môn | Kết quả | | | | Lý do* |
|-------|----------------|------------------------|----|---------|------------|---------------------------------|--------------|---------|--------------------|---------|--------|
| | | Nam | Nữ | | | | Đủ Điều kiện | | Không đủ Điều kiện | | |
| | | | | | | | Số phiếu | Tỷ lệ % | Số phiếu | Tỷ lệ % | |
| | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | |
| | Tổng số | | | | | | | | | | |

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

Thư ký
(ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì
(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Đại diện chính quyền
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện UBMTTQ xã
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Đảng ủy xã
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Công an xã
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện các đoàn thể
(ký, ghi rõ họ tên)

*** Ghi chú:**

- Nêu rõ lý do các trường hợp đủ Điều kiện hoặc không đủ Điều kiện trong danh sách bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín của các thôn gửi UBND xã/phường/thị trấn.
- Trường hợp thôn gửi danh sách đề nghị công nhận người có uy tín vượt quá số lượng được bình chọn (do có kết quả bình chọn ở cuộc họp liên tịch thôn cao bằng nhau) thì các thành viên tham gia dự họp của UBND xem xét, quyết định chọn đủ số lượng người có uy tín được bình chọn của thôn đó.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỔNG HỢP DANH SÁCH
Bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín
trong đồng bào dân tộc thiểu số
Năm.....

| Số TT | Họ, tên NCUT | Năm sinh/ Giới tính | | Dân tộc | Nơi cư trú | Trình độ văn hóa Chuyên môn | Thành Phần người có uy tín | | | | | | | | | Đảng viên | Ghi chú |
|-----------|--------------|------------------------|----|---------|------------|-----------------------------|----------------------------|---------------------------|----------------------------|--------|-------------------|--------------------|-------------------|---------------------------------|-----------------|-----------|---------|
| | | Nam | Nữ | | | | Già làng | Trưởng dòng họ/Tộc trưởng | Trưởng thôn và tương đương | CB hưu | Chức sắc tôn giáo | Thầy mo, thầy cúng | Nhân sĩ, trí thức | Doanh nhân, người sản xuất giỏi | Thành Phần khác | | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 |
| | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Tổng cộng | | | | | | | | | | | | | | | | | |

NGƯỜI LẬP BIỂU
(ký, ghi rõ họ tên)

TM.UBND
(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Cột (2): Ghi NCUT (người có uy tín) theo từng xã trong huyện;
- Cột (6): Ghi cụ thể thôn bản, buôn làng, tổ dân phố và tương đương;
- Các cột từ cột (8) đến cột (16): Ghi cụ thể, đúng thành Phần của NCUT;
- Cột (17): Nếu NCUT là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam thì đánh dấu (x) vào cột này. Nếu không phải thì ghi số 0 vào cột này.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Rút khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số

Kính gửi:

- Ban công tác Mặt trận thôn.....
- UBND xã/phường/thị trấn.....

Họ và tên người có uy tín:

Ngày tháng năm sinh:

Dân tộc:

Hộ khẩu thường trú tại:

Hiện đang là người có uy tín của thôn:

Tôi làm đơn này đề nghị các cấp quản lý xem xét, cho phép tôi được rút khỏi danh sách người có uy tín của thôn

Lý do*:

.....

.....

.....

....., ngày..... tháng..... năm....

Người làm đơn

(ký, ghi rõ họ tên)

* Ghi cụ thể lý do tự xin rút khỏi danh sách người có uy tín (ví dụ: do sức khỏe yếu; gia đình chuyển đi nơi khác sinh sống...);

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP LIÊN TỊCH THÔN
Đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín
trong đồng bào dân tộc thiểu số
Năm

Hôm nay, ngày..... thángnăm....., tại thôn (ghi rõ địa điểm tổ chức)

Chúng tôi gồm:

- Đại diện Chi ủy thôn (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện chính quyền (ghi rõ họ, tên Trưởng thôn hoặc Phó trưởng thôn)
- Đại diện Mặt trận (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện các tổ chức đoàn thể (Mỗi đoàn thể cử 01 người đại diện tham dự; ghi rõ họ, tên, chức danh).
- Đại diện hộ gia đình DTTS trong thôn (ghi rõ họ, tên): tối thiểu 03 hộ gia đình.
- Chủ trì: Ông (bà):..... Chức danh: Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn.
- Thư ký (ghi rõ họ, tên, chức danh):

Căn cứ Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, sau khi xem xét, đánh giá các mặt và ý kiến tham gia của đại diện các ban, ngành, đoàn thể dự họp đối với:

1. Ông/Bà:năm sinh... dân tộc.... cư trú tại ;
các thành viên tham dự họp thống nhất (vớisố phiếu/tổng số phiếu.....=.....%).

2. Các thành viên dự họp thống nhất đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, đưa ra khỏi danh sách người có uy tín đối với:

Ông/Bà:

- Lý do (nêu cụ thể lý do đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín):

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

Thư ký
(ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện chính quyền
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Mặt trận
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Chi ủy
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện các Đoàn thể
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện hộ dân
(ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: - Trường hợp người có uy tín chết: không tổ chức họp liên tịch. Trưởng thôn làm văn bản đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín gửi UBND cấp xã;

- Trường hợp tự nguyện xin rút khỏi danh sách người có uy tín cần có đơn theo Mẫu số 04 kèm theo Quyết định này;

- Đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn không tham gia bỏ phiếu, nhưng tham gia vào tổ kiểm phiếu để giám sát kết quả bỏ phiếu đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín của thôn.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA

**Đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín
trong đồng bào dân tộc thiểu số
Năm.....**

Hôm nay, ngày....tháng...năm, tại UBND xã (ghi rõ địa điểm tổ chức)

Chúng tôi gồm:

- Đại diện Đảng ủy xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện UBND xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện Công an xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện Ủy ban MTTQ xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện các tổ chức đoàn thể của xã/phường/thị trấn (Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia; ghi rõ họ, tên, chức danh).
- Chủ trì: Ông (bà)Chủ tịch (hoặc Phó CT) UBND xã/phường/thị trấn.
- Thư ký: Ông (bà) (ghi rõ họ, tên, chức danh)

Căn cứ đề nghị của các thôn và kết quả kiểm tra; căn cứ các quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến tham gia của đại diện các ban, ngành, đoàn thể dự họp, cuộc họp thống nhất đề nghị UBND huyện/quận/thị xã xem xét đưa ra khỏi danh sách người có uy tín năm đối với các trường hợp sau:

| Số TT | Họ và tên | Giới tính/ Năm sinh | | Dân tộc | Nơi cư trú | Trình độ văn hóa/ Chuyên môn | Kết quả * | | | | Lý do* |
|-------|----------------|------------------------|----|---------|------------|---------------------------------|--------------|---------|--------------------|---------|--------|
| | | Nam | Nữ | | | | Đủ Điều kiện | | Không đủ Điều kiện | | |
| | | | | | | | Số phiếu | Tỷ lệ % | Số phiếu | Tỷ lệ % | |
| | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | |
| | Tổng số | | | | | | | | | | |

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

Thư ký
(ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì
(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Đại diện Công an xã
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện UBMTTQ xã
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Đảng ủy xã
(ký, ghi rõ họ tên)

*** Ghi chú:**

- Thực hiện bỏ phiếu kín, người được đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín phải có trên 50% tổng số đại biểu dự họp bỏ phiếu tán thành.
- Nêu rõ lý do các trường hợp đề nghị đưa ra hoặc không đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín.